

Số: /2015/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ, cân trừ công nợ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinaconex 21;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu huy động vốn của Công ty Cổ phần Vinaconex 21.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ, tái cấu trúc tài chính của Công ty. Nội dung chi tiết như sau:

### I. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ THEO PHƯƠNG ÁN ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014 THÔNG QUA:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của CTCP Vinaconex 21 đã thông qua phương án chào bán riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-CTY21 ngày 18/04/2014. Hội đồng quản trị của V21 đã thông qua phương án phát hành chi tiết theo Nghị quyết HĐQT số 64/2014/NQ-HĐQT ngày 09/06/2014.

Tóm tắt phương án phát hành như sau:

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Số lượng cổ phiếu phát hành: 3.300.000 (Ba triệu, ba trăm ngàn) cổ phiếu
4. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 33.000.000.000 (Ba mươi ba tỷ) đồng.
5. Đối tượng phát hành:  
Các nhà đầu tư chiến lược.
6. Giá chào bán:  
Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
7. Phương thức chào bán:

Chào bán trực tiếp cho nhà đầu tư chiến lược theo hình thức chào bán riêng lẻ cổ phiếu. HĐQT quyết định số lượng phân phối cụ thể cho từng nhà đầu tư chiến lược trên cơ sở cân đối lợi ích của Công ty và cổ đông Công ty.

8. Chính sách liên quan đến cổ phiếu chào bán:  
Cổ phiếu chào bán cho nhà đầu tư chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
9. Xử lý số cổ phiếu không phân phối hết phát sinh (nếu có):  
Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu không được nhà đầu tư chiến lược đăng ký mua hết (nếu có) HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt chào bán.
10. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu:  
Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu, dự kiến tối thiểu là 33 tỷ đồng (tính theo mệnh giá) sẽ được sử dụng vào mục đích:  
- Bổ sung vốn lưu động;  
- Tái cơ cấu nguồn vốn ngắn hạn;  
Căn cứ vào tiến độ thực tế, HĐQT chủ động phân bổ toàn bộ số tiền thu được vào các mục đích trên đảm bảo hiệu quả cao nhất cho Công ty.
11. Thời gian thực hiện dự kiến: từ Quý II năm 2014 - cuối năm 2015

Ngày 10/06/2014, CTCP Vinaconex 21 đã nộp hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ngày 18/06/2014, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có công văn số 3589/UBCK-QLPH thông báo chấp thuận cho V21 thực hiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo phương án đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-CTY21 ngày 18/04/2014 và Nghị quyết HĐQT số 64/2014/NQ-HĐQT ngày 09/06/2014 thông qua.

Do điều kiện thị trường không thuận lợi, Công ty đã không thể huy động được vốn theo phương án phát hành nêu trên. Do vậy, HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc thay thế phương án phát hành nêu trên bằng phương án phát hành riêng lẻ tăng vốn điều lệ thông qua hình thức cân trừ công nợ (chuyển các khoản nợ vay thành vốn góp của chủ sở hữu) được trình bày dưới đây.

## **II. SỰ CẦN THIẾT CỦA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:**

Hiện tại, vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vinaconex 21 là 17 tỷ đồng, so với các Công ty khác cùng ngành thì mức vốn này là tương đối thấp và chưa tương xứng với tiềm lực của Công ty. Thêm vào đó, với kế hoạch tham gia mạnh hơn vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản và mở rộng mô hình quản lý sản xuất kinh doanh, Công ty sẽ cần một lượng vốn lớn hơn để bổ sung nguồn vốn đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư vào các dự án đầu tư khả thi, có hiệu quả sinh lời cao, từ đó góp phần mang lại lợi nhuận cho Công ty và gia tăng giá trị cổ phiếu cho các Cổ đông.

Tuy vậy, qua các báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2015, Quý vị cổ đông đều thấy rõ trong năm 2014, hoạt động của Công ty rất khó khăn. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần của Công ty năm 2014 dù đã cao hơn năm 2013 nhưng cũng chỉ đạt 0,18%. Đến thời điểm 31/12/2014, nợ vay ngắn hạn phải trả lãi hàng tháng là 91,7 tỷ đồng

khiến áp lực thanh toán gốc và lãi vay hàng tháng là một thách thức đối với Công ty trong bối cảnh ngành xây lắp và bất động sản vẫn chưa hồi phục; chi phí lãi vay năm 2014 của Công ty lên tới 8,2 tỷ đồng.

Trước thực trạng đó, Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất chủ trương xây dựng phương án tái cấu trúc tài chính của Công ty thông qua việc: (1) Chuyển các khoản nợ vay thành vốn góp của chủ sở hữu, giảm áp lực thanh toán cho Công ty; (2) Huy động thêm vốn chủ sở hữu để giảm các khoản vay cũng như có thêm nguồn tiền để đầu tư, bổ sung vốn lưu động cho Công ty hoạt động.

### III. MỤC ĐÍCH ĐỢT PHÁT HÀNH

Tái cấu trúc tài chính của Công ty, đổi (cán trừ) công nợ và bổ sung nguồn vốn lưu động. Việc hoán đổi công nợ bằng cổ phần là một bước quan trọng trong quá trình tái cấu trúc nguồn vốn nhằm mục đích giúp Công ty giảm đáng kể các khoản nợ, lãi vay phải trả, tăng quy mô vốn chủ sở hữu đồng thời bổ sung nguồn vốn lưu động giúp Công ty ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

### IV. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

#### 1. Thông tin chung về đợt phát hành

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinaconex 21
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 (mười nghìn) đồng /cổ phần.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 2.300.000 (Hai triệu ba trăm nghìn) cổ phần;
- Tổng mệnh giá dự kiến chào bán: 23.000.000.000 (Hai mươi ba tỷ) đồng;
- Tỷ lệ số cổ phần đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phần đang lưu hành: 135,29%
- Hạn chế chuyển nhượng: Số cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 (một) năm kể từ khi hoàn tất đợt phát hành.
- Phương thức phát hành: Chào bán riêng lẻ cho các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức là các chủ nợ của Công ty và không phân biệt cổ đông mới hay cổ đông hiện hữu để cán trừ công nợ.
- Đối tượng phát hành:

ST T	Nhà đầu tư	Số lượng cổ phần dự kiến chào bán	Số lượng CP sở hữu trước phát hành	Tỷ lệ sở hữu CP trước phát hành	Tỷ lệ sở hữu CP sau phát hành (*)	Công nợ dự kiến cần trừ tại thời điểm 31/12/2014 (đồng)
1	Ông Nguyễn Việt Hưng CMND số: 001068000313	400.000	1.000	0,06%	10,025%	4.000.000.000
2	Ông Nguyễn Đức Long	100.000	0	0%	2,5%	1.000.000.000

ST T	Nhà đầu tư	Số lượng cổ phần dự kiến chào bán	Số lượng CP sở hữu trước phát hành	Tỷ lệ sở hữu CP trước phát hành	Tỷ lệ sở hữu CP sau phát hành (*)	Công nợ dự kiến cần trừ tại thời điểm 31/12/2014 (đồng)
	CMND số: 111930159					
3	Ông Nguyễn Huy Cường CMND số: 012536485	200.000	5.308	0,31%	5,13%	2.000.000.000
4	Ông Vũ Đức Hạnh CMND số: 111343461	400.000	0	0%	10%	4.000.000.000
5	Ông Nguyễn Quang Vịnh CMND số: 111360880	400.000	22.000	1,29%	10,55%	4.000.000.000
6	Ông Nguyễn Tuấn Linh CMND số: 010199458	400.000	0	0%	10%	4.000.000.000
7	Ông Đoàn Văn Quang CMND số: 111534731	400.000	1.000	0,06%	10,025%	4.000.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.300.000</b>	<b>29.308</b>	<b>1,72%</b>	<b>58,23%</b>	<b>23.000.000.000</b>

*Ghi chú: (\*) Giả định đợt phát hành thành công, số cổ phần lưu hành sau phát hành của Công ty là 4.000.000 cổ phần, tương ứng với vốn điều lệ là 40.000.000.000 đồng.*

Trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc điều chỉnh số lượng cổ phần chào bán cho các nhà đầu tư nêu trên theo thực tế đàm phán thanh toán công nợ, huy động vốn. Trong trường hợp, các nhà đầu tư nêu trên mua cổ phần do HĐQT phân phối theo phương án này mà vượt quá tỷ lệ phải thực hiện chào mua công khai, ĐHCĐ thông qua việc các nhà đầu tư trên không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần, chào bán bằng mệnh giá.
- So sánh giá phát hành với giá trị sổ sách và giá thị trường của Công ty tại thời điểm lập phương án:
  - o Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2014 là 22.290 đồng/cổ phần.
  - o Giá thị trường bình quân 05 phiên trước ngày lập phương án (ngày 31/03/2015) là 5.880 đồng/cổ phần.
- Thời gian phát hành: Thực hiện phát hành ngay sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép phát hành. Dự kiến thực hiện trong năm 2015 - 2016.
- Cách thức thực hiện: Công ty tự thực hiện hoặc thông qua công ty chứng khoán.
- Quy định giới hạn về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài: tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của Nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Xử lý cổ phần không phân phối hết: Số lượng cổ phần còn dư do các nhà đầu tư không mua hết số cổ phần dự kiến chào bán (nếu có), Hội đồng quản trị sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần chào bán riêng lẻ theo đúng số lượng cổ phần thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.
- Một số lưu ý về rủi ro pha loãng do đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ:  
Việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ với số lượng lớn, tương đương với 135,29% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty sẽ làm phát sinh các rủi ro pha loãng cho cổ đông hiện hữu như sau:

- o Rủi ro pha loãng Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức của cổ phần ưu đãi}^1}{\text{Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về vốn chủ sở hữu và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận.

- o Rủi ro pha loãng giá giao dịch: Việc phát hành riêng lẻ cổ phiếu sẽ không ảnh hưởng kỹ thuật đến giá giao dịch trên thị trường. Trong trường hợp giá cổ phiếu V21 trên thị trường cao hơn giá phát hành (10.000 đồng) thì việc phát hành riêng lẻ có thể tạo áp lực giảm giá trên thị trường do áp lực nguồn cung cổ phiếu giá rẻ trong tương lai. Tuy vậy, việc hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán sẽ làm hạn chế tối đa rủi ro này.
- o Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết: Việc phát hành riêng lẻ cổ phiếu sẽ làm giảm tỷ lệ biểu quyết của các cổ đông hiện hữu không tham gia mua thêm cổ phiếu trong đợt chào bán riêng lẻ này. Tỷ lệ biểu quyết của Cổ đông hiện hữu sẽ giảm theo công thức: Tỷ lệ biểu quyết sau phát hành = tỷ lệ biểu quyết trước phát hành / (1 + số cổ phiếu phát hành thêm / số cổ phiếu đang lưu hành trước phát hành).

## 2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Công ty phát hành cổ phiếu để cân trừ công nợ với các chủ nợ nhằm huy động vốn chủ sở hữu, tái cấu trúc nguồn vốn, giảm nợ vay, lành mạnh hóa tình hình tài chính. Đây là bước đầu tiên trong phương án tái cấu trúc hoạt động của Công ty, tạo nền tảng tài chính bền vững hơn, giúp giảm thiểu rủi ro thanh toán.

## 3. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thành công tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt phát hành.

## 4. Sửa đổi điều lệ của Công ty

Đại hội ủy quyền cho HĐQT sửa các nội dung trong Điều lệ của Công ty liên quan đến vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu đang lưu hành phù hợp với tổng số lượng cổ phiếu thực tế được phát hành theo phương án này và ban hành Điều lệ mới.

<sup>1</sup> Công ty không có cổ phần ưu đãi.

## **5. Đăng ký kinh doanh**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện đăng ký kinh doanh thay đổi vốn điều lệ tăng thêm phù hợp với tổng số lượng cổ phiếu thực tế được phát hành theo phương án này.

## **6. Nội dung ủy quyền**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu.
- Lựa chọn tổ chức tư vấn hoặc tự thực hiện các thủ tục phát hành cổ phiếu, quyết định thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành, chủ động đàm phán và quyết định danh sách nhà đầu tư mua cổ phiếu (điều chỉnh khối lượng cổ phiếu cho từng nhà đầu tư nếu cần) nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và công ty.
- Thay đổi thời điểm phát hành trong trường hợp cần thiết theo đúng quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục phát hành và báo cáo với UBCKNN, thực hiện việc đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để sửa đổi Điều lệ và Đăng ký kinh doanh phù hợp với mức vốn điều lệ tăng sau khi kết thúc đợt chào bán.

Trên đây là phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Vinaconex 21. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng,

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

### **Nơi nhận**

- ĐHCĐ thường niên 2015;
- Lưu HC.

**NGUYỄN XUÂN VIỆT**

Số: /2015/TT-BKS

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*V/v: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinaconex 21;
- Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Vinaconex 21;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vinaconex 21 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua danh sách lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 như sau:

- Công ty .....
- Công ty .....
- Công ty .....

Trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tiến hành lựa chọn Công ty kiểm toán thuộc danh sách nêu trên thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.


**Nơi nhận:**


- ĐHDCĐ thường niên năm 2015;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC.

**T.M BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



----------  
Số: /2015/TTr-HDQT

----------

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Về việc thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinaconex 21.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ cho Tổng Công ty CP Vinaconex (VCG) đã được ĐHĐCĐ thường niên 2013 và 2014 thông qua, cụ thể như sau:

### V. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHẦN RIÊNG LẺ CHO VCG:

Hiện tại, Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam đang thực hiện kế hoạch tái cấu trúc tài chính, trong đó có bao gồm việc thoái vốn tại một số đơn vị; V21 là một trong các đơn vị này. Theo đó VCG đã thực hiện chuyển nhượng 990.000 cổ phần tại V21 cho nhà đầu tư khác. Tuy nhiên, VCG còn 30.000 cổ phần góp vốn bằng giá trị thương hiệu bị hạn chế chuyển nhượng do chưa có văn bản pháp lý hướng dẫn đối với việc giao dịch số lượng cổ phiếu này, dẫn đến việc thoái vốn của VCG không đạt kết quả triệt để.

Để giải quyết vấn đề này, VCG đề xuất được góp vốn bằng tiền mặt, bằng cách mua lại số lượng 30.000 cổ phần góp vốn bằng giá trị thương hiệu này thông qua việc V21 thực hiện phát hành riêng lẻ cho VCG.

### VI. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN RIÊNG LẺ CHO VCG

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 30.000 (Ba mươi nghìn) cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 300.000.000 (Ba trăm triệu) đồng.
- Đối tượng phát hành:  
Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam
- Giá phát hành:  
Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.

**18. Phương thức phát hành:**

Chào bán trực tiếp cho Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam.

**19. Chính sách liên quan đến cổ phiếu chào bán:**

Cổ phiếu được chào bán cho Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam nhằm góp vốn bổ sung, mua lại (hay có thể coi là thay thế) số cổ phiếu hình thành từ việc góp vốn bằng thương hiệu thuộc sở hữu của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam.

Cổ phiếu chào bán cho Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm.

**20. Xử lý số cổ phiếu không phân phối hết phát sinh (nếu có):**

Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu không được Tổng Công ty đăng ký mua hết (nếu có) HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần phát hành theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

**21. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu:**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu, dự kiến là 300 triệu đồng sẽ được sử dụng vào mục đích: Bổ sung vốn lưu động của Công ty.

**22. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm**

Do VCG mua lại số lượng cổ phần góp vốn bằng giá trị thương hiệu nên không phát sinh việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trường hợp phát sinh các thủ tục lưu ký chứng khoán, niêm yết chứng khoán theo sự hướng dẫn của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan có liên quan.

**23. Rủi ro pha loãng cổ phiếu**

Do đây là đợt chào bán riêng lẻ nên giá cổ phiếu của V21 sẽ không bị điều chỉnh kỹ thuật do pha loãng cổ phiếu như trường hợp phát hành cho toàn bộ cổ đông hiện hữu. Mặt khác, số lượng của đợt phát hành này là không lớn (30.000 cổ phiếu) lại nhằm mục đích mua lại cổ phiếu đã góp vốn bằng thương hiệu (hiện đang bị hạn chế chuyển nhượng do chưa có văn bản pháp lý hướng dẫn cụ thể) nên rủi ro pha loãng là không có.

**24. Thời gian thực hiện dự kiến: năm 2015 - 2016**

**25. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Triển khai thực hiện, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên đây là phương pháp phát hành cổ phần riêng lẻ cho Tổng Công ty CP Vinaconex của Công ty cổ phần Vinaconex 21. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng,

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Nơi nhận**

- ĐHĐCĐ thường niên 2015;

- Lưu HC.

Số: /2015/TTr-HDQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinaconex 21;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Vinaconex 21.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 21 xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án bổ sung ngành nghề kinh doanh vào giấy đăng ký kinh doanh của Công ty. Nội dung chi tiết như sau:

Với kế hoạch tham gia mạnh hơn vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản và mở rộng mô hình quản lý sản xuất kinh doanh, Công ty đang lên kế hoạch đầu tư vào một số dự án đầu tư khả thi, có hiệu quả sinh lời cao, từ đó góp phần mang lại lợi nhuận cho Công ty và gia tăng giá trị cổ phiếu cho các Cổ đông. Để thực hiện được kế hoạch trên, HĐQT trình ĐHĐCĐ việc bổ sung các ngành nghề kinh doanh sau vào giấy đăng ký kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
3	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
4	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
5	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
6	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
7	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
8	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
9	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
10	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
11	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
12	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
13	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
14	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
15	Thoát nước và xử lý nước thải	3700

<b>STT</b>	<b>Tên ngành</b>	<b>Mã ngành</b>
16	Thu gom rác thải không độc hại	3811
17	Thu gom rác thải độc hại	3812
18	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
19	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
20	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
21	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
22	Xây dựng công trình công ích	4220
23	Phá dỡ	4211
24	Chuẩn bị mặt bằng	4312
25	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
27	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
29	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
30	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
31	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
32	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
33	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
34	Bốc xếp hàng hóa	5224
35	Cho thuê xe có động cơ	7710

Trên đây là phương án bổ sung ngành nghề kinh doanh vào giấy đăng ký kinh doanh của Công ty cổ phần Vinaconex 21. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng,

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Nơi nhận**

- ĐHĐCĐ thường niên 2015;
- Lưu HC.

**NGUYỄN XUÂN VIỆT**

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2015

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015  
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 21**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Vinaconex 21 được Ban tổ chức Đại hội đề cử gồm:

1. Ông/Bà ..... - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông
2. Ông/Bà ..... - Ủy viên
3. Ông/Bà ..... - Ủy viên

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đã thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 tại địa điểm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2015.

**Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:**

1. **Tổng số cổ đông của Công ty (theo danh sách tại ngày chốt 12/03/2015): ..... cổ đông**
  - Tổng số cổ phần sở hữu: 1.700.000 (Một triệu bảy trăm nghìn) cổ phần phổ thông
  - Tổng số phiếu biểu quyết: 1.700.000 (Một triệu bảy trăm nghìn) phiếu biểu quyết.
2. **Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền): ..... cổ đông**
  - Tổng số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần phổ thông
  - Tổng số phiếu biểu quyết: ..... phiếu biểu quyết.

Như vậy, tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Đại hội là .....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Sau khi kiểm tra, .....cổ đông đều đủ tư cách tham dự Đại hội theo quy định.

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành.

Đính kèm là Danh sách cổ đông tham dự cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ đông năm 2015.

Biên bản này được lập hồi .... giờ ... phút ngày ... tháng ... năm 2015.

**BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

**TRƯỞNG BAN**

**ỦY VIÊN**

**ỦY VIÊN**